

Bản án số: **52/2020/HS-ST**
Ngày: 12/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng

Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Đạt

Ông Đoàn Văn Đây

Bà Cao Thị Én

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân - Thư ký TAD tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở TAD tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Thạch A. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 10 tháng 5 năm 2000, tại tỉnh Vĩnh Long. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký thường trú: 22/7, khu 4 thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh V. Chỗ ở hiện nay: khu phố Th, phường L, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12; Dân tộc: Khơ me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph - sinh năm 1966 và bà Thạch Thị Kim Th - sinh năm 1971. Bị cA là con một và chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 20/02/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 322/LTG-PC01 ngày 28/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

*** Bị hại:** Ah Ngô Thành Q, sinh năm 1989 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Châu, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 7, phường 1, thành phố P, tỉnh G. (vắng mặt)

(Chị Châu Ủy quyền cho ông Ngô Quang Phục là bố chồng đại diện)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: tổ 1, ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh V. (vắng mặt) (Bà M ủy quyền cho chồng là Ngô Quang Ph đại diện)

2. Ông **Ngô Quang Ph**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: tổ 1, ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh V. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông **Võ Thanh T**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh V.

2. Ông **Lê Hoàng T**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 43A, khu 3, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh V.

3. Ông **Đổng Nguyễn Minh Tr**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Th, xã Th, huyện B, tỉnh V.

4. Bà **Thạch Thị Kim Th**, sinh năm 1959. (mẹ ruột bị cáo) (có mặt).

HKTT: 22/7, khu 4 thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh V.

Chỗ ở hiện nay: Quán ăn “Chín Hải”, khu phố Th, phường L, tp.B, tỉnh Đ.

- Người bào chữa theo quy định pháp luật:

Luật sư **Nguyễn Anh Dũng** thuộc Công ty Luật TNHH Biển Đức

Địa chỉ: Số 99/7 Xa lộ Hà Nội, khu phố 5B, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Thạch A và các Ah Ngô Thành Q, Võ Thanh T là người làm thuê tại quán “Chín Hải” thuộc khu phố Th, phường L, thành phố B, tỉnh Đ. Khoảng 16 giờ ngày 19/02/2020, A cùng với các Anh Q, T rủ nhau uống rượu trong khu vực bếp của quán “Chín Hải”. Đến khoảng 20 giờ A, Q, T cùng nhau chơi đánh bài (loại bài 03 lá) thắng thua bằng tiền từ 5.000đ - 10.000đ, trong lúc chơi đánh bài A và Ah Q cự cãi nhau về việc thắng thua tiền bạc, xảy ra mâu thuẫn nên A bỏ đi đến chiếc võng tại khu vực sảnh lớn của quán nằm ngủ. Một lúc sau Anh Q đi ngang chỗ A đang nằm tiếp tục nói với A về việc thắng thua tiền bạc trong lúc đánh bài. A bực tức liền đứng dậy lấy 01 con dao nhọn dài 17cm, cán bằng nhựa màu đỏ (loại dao cắt tia trái cây) để trên bàn gỗ gần chỗ A nằm cầm dao bằng tay phải đi đến đâm Ah Q 01 nhát vào bụng. Ngay lúc này Ah T, bà Thạch Thị

Kim Th (mẹ A) và Ah Lê Hoàng T chạy đến cA ngăn, giật con dao trên tay A ném xuống đất. Sau đó, Ah Q được Ah Đồng Nguyễn Minh Tr và Ah Võ ThAh T đưa đến Bệnh viện ShingMark cấp cứu. Đến ngày 20/02/2020 thì Ah Q tử vong tại Bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 334/KLGD-PC09 ngày 27/02/2020 của Giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích và nguyên nhân Ngô Thành Q tử vong như sau:

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương thấu bụng, thủng gA.
- Hung khí: Vật sắc nhọn.

Tại Cáo trạng số 885/CT-VKS-P2 ngày 19/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Thạch A về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Giữ nguyên Cáo trạng truy tố hành vi phạm tội của bị cáo về tội dAh và hình phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo thật nguy hiểm. Thể hiện tính côn đồ, hung hăng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt hàng ngày, vô cớ tước đoạt mạng sống của người bị hại trái pháp luật và nhận tội trước phiên tòa hôm nay

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn, hối hận việc đã gây ra; hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, là dân tộc ít người, đã tự nguyện nộp một phần bồi thường mai tAg phí cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) năm tù đến 14 (mười bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật như Cáo trạng đã nêu.

Ý kiến của Luật sư Nguyễn Ah Dũng bào chữa cho bị cáo: Không đồng ý với Cáo trạng truy tố bị cáo về tội dAh “Giết người” với tình tiết mAg tính côn đồ quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 BLHS. Hành vi của bị cáo thể hiện không có ý thức giết người, sự việc xảy ra là do bộc phát nhất thời, bản thân thiếu kiềm chế mới gây ra cái chết cho bị hại. Bị cáo không chủ ý dâm vào vị trí yếu hiểm trên cơ thể nạn nhân ... Do đó, đề nghị hội đồng xét xử xem xét, hành vi của bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến hậu quả chết người theo quy định khoản 4 Điều 134 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Chưa có tiền án tiền sự; thật thà khai báo nhận tội; Là con một trong gia đình; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, là dân tộc Khơ - me, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Mặt khác gia đình đã tự

nguyện khắc phục một phần bồi thường mai tAg phí và tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử xem xét về tội dAh và giảm nhẹ hình phạt để cải tạo tốt, sớm trở về giúp đỡ gia đình, tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại.

Qua trAh luận tại phiên tòa đại diện VKSND tỉnh không chấp nhận ý kiến của luật sư. Về tội dAh và hành vi côn đồ của bị cáo là có căn cứ. Việc dùng dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào người nạn nhân chỉ vì lý do nhỏ nhất là hành vi vô cớ, mAg tính côn đồ, dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn cá nhân và hậu quả là nạn nhân chết. Cáo trạng truy tố tội dAh và hình phạt nêu trên là có căn cứ. Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tính hợp pháp** của các hành vi, quyết định tố tụng: các cơ quA tiến hành tố tụng; Người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quA tiến hành tố tụng; Người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội dAh

Tại phiên tòa hôm nay, qua lời thẩm vấn công khai và đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ; bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đủ cơ sở chứng minh hành vi của bị cáo đã thực hiện như sau: Khoảng 20 giờ ngày 19/02/2020 tại quán “Chín Hải” thuộc khu phố Th, phường L, thành phố B, tỉnh Đ, Thạch A đã dùng 01 con dao nhọn dài 17cm, cán bằng nhựa màu đỏ (loại dao cắt tỉa trái cây) đâm 01 nhát vào bụng Ah Ngô ThAh Q làm Ah Q bị đứt nhu mô gA, đứt tĩnh mạch phía trên thùy trái gA, sốc mất máu tử vong.

Với hành vi phạm tội như trên, bị cáo Thạch A bị VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ một mâu thuẫn bộc phát trong lúc ăn nhậu, thiếu kiềm chế bản thân, chỉ vì nguyên nhân nhỏ nhặt trong sinh hoạt hàng ngày đã vô cớ dùng dao đâm nạn nhân, tước đoạt mạng sống của một người, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại, làm mất trật tự trị A tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời giA tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung là phù hợp pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tự nguyện khắc phục một phần mai táng phí, là dân tộc ít người nhận thức pháp luật còn hạn chế. Mặt khác tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử có xem xét chiếu cố khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Xét yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp người bị hại về chi phí viện phí (có hóa đơn) đúng quy định nên chấp nhận số tiền 419.000 đồng (bốn trăm mười chín ngàn đồng).

Đối với số tiền chi phí mai táng phí phía bị hại cung cấp các hóa đơn bán lẻ thể hiện tiền ăn uống là 24.600.000 đồng, tiền tAg lễ 41.690.000 đồng, tiền làm mộ tổng cộng 10.885.000 đồng. Tuy nhiên, xét các chi phí hợp lý thực tế cần phải có như: tiền mua quA tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tAg, hương, nến, hoa, thuê xe tAg và các khoản chi phí khác phục vụ cho việc chôn cất. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại về khoản tiền mai táng phí là 41.690.000 đồng, không chấp nhận yêu cầu của bị hại về khoản tiền ăn uống, tiền làm mộ tổng cộng là 35.485.000 đồng.

Tổng cộng 02 khoản được Hội đồng xét xử chấp nhận là: 419.000 đ + 41.690.000 đ = 42.109.000 đ (Bốn mươi hai triệu một trăm lẻ chín ngàn đồng).

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: yêu cầu của Đại diện hợp pháp người bị hại là phù hợp quy định tại điều 591 BLDS nên cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường theo quy định bằng 100 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là đúng pháp luật. (Cụ thể : 100 tháng x 1.490.000 đ = 149.000.000 đ).

Tổng cộng các khoản: 42.109.000 đ + 149.000.000 đ = 191.109.000 đ (một trăm, chín một triệu, một trăm lẻ chín ngàn đồng). (đã nhận: 10.000.000 đ)

Còn phải bồi thường tiếp 181.109.000 đ.(một trăm, tám một triệu, một trăm lẻ chín ngàn đồng). Đối với khoản yêu cầu bồi thường chi phí mai táng phí ông Phạm Minh Kiểm đồng ý và yêu cầu giải quyết bồi thường cho chị Nguyễn Thị ThAh Châu không thắc mắc khiếu nại gì.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, người bị hại Ah Ngô Thành Q chết đi để lại 02 con là Ngô Cẩm Ng sinh ngày 20/02/2011, cháu Ngô Cẩm GiAg, sinh ngày 27/9/2014 hiện nay vợ là Nguyễn Thị ThAh Châu đAg trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Châu Ủy quyền cho ông Ngô QuAg Phục đại diện yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Căn cứ quy định tại điều 592 BLDS cần buộc bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho đại diện hợp pháp bị hại chị Nguyễn Thị ThAh Châu bằng 50% mức lương cơ sở do nhà nước quy định là 745.000 đ/ tháng) đối với mỗi cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi là đúng quy định.

[5] Về vật chứng vụ án

Cơ quA điều tra đã thu giữ 01 dao, dài 17cm; cán dao màu đỏ làm bằng nhựa, lưỡi dao nhọn, dài 07cm là hung khí gây án cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Ý kiến và quA điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai: Phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên ghi nhận

Ý kiến và quA điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Về các tình tiết giảm nhẹ là phù hợp nên ghi nhận; Về tội dAh là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ba Thường vụ Q hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thạch A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội dAh: Tuyên bố bị cáo Thạch A phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Thạch A 14 (mười bốn) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Thạch A có trách nhiệm bồi thường chi phí viện phí, mai táng phí và tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp người bị hại chị Nguyễn Thị ThAh Châu. Tổng cộng số tiền: 212.342.000 đ (hai trăm, mười hai triệu đồng) (Đã nhận 20.000.000 đ). Còn phải bồi thường tiếp số tiền 192.342.000 đ (một trăm, chín mươi hai triệu, ba trăm, bốn mươi hai ngàn đồng)

- Về cấp dưỡng nuôi con: Căn cứ Điều 592 BLDS

Buộc bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai cháu Ngô Cẩm Ngân sinh ngày 20/02/2011, cháu Ngô Cẩm GiAg, sinh ngày 27/9/2014 số tiền bằng 50% mức lương cơ sở do Nhà nước quy định mỗi cháu là: 745.000 đ/cháu (bảy trăm, bốn mươi lăm ngàn) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

4. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 dao, dài 17cm; cán dao màu đỏ làm bằng nhựa, lưỡi dao nhọn, dài 07cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: NK20/54 ngày 24.06.2020 của Cục Thi Hành Án Dân Sự tỉnh Đồng Nai.

5. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Q hội.

Bị cáo Thạch A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 9.627.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với khoản tiền và thời giA chậm thi hành. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, luật sư bào chữa theo quy định, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 27, Sở Tư pháp;
- Công A tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại giam B5;
- Đương sự, Luật sư;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lượng